TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 / 2020/ HS-ST
Ngày: 20/ 02 / 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Công và ông Lê Thanh Thu.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/ 2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/ QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H - Sinh năm 1990; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị O; có vợ: Chị Cao Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội Đánh bạc. (Bản án có kháng cáo, kết quả cấp phúc thẩm ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm ngày 18/2/2020).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H1 - Sinh năm 1985; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phan Thị C; có vợ: Chị Nguyễn Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 45/2015/HS-ST ngày 13/11/2015 của Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, xử phạt bị cáo 09 tháng Cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung cũng như về án phí.

Về nhân thân: Tại bản án số 08/2014/HS-ST ngày 03/4/2014, bị Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, xử phạt 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Về án tích đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Phạm Văn H2 - Sinh năm 1996; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T 2, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Vũ Thị L ; có vợ: Chị Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Tại Quyết định số 05 ngày 18/5/2019 Công an xã Khánh Hoà, huyện Yên Khánh ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

- Tại Quyết định số 01 ngày 20/5/2019, chủ tịch UBND xã Khánh Hoà, huyện Yên Khánh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 06 tháng.

Về nhân thân: Tại bản án số 33/2015/HS-ST ngày 16/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; năm 2016, Phạm Văn H2 chấp hành xong hình phạt tù và án phí, còn phần bồi thường cho anh Nguyễn Văn Á, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh số tiền 1.610.000 đồng, bị hại không có đơn yêu cầu, bản thân Phạm Văn H2 khai nhận đã bồi thường cho bị hại năm 2016 khi ra tù nhưng không viết giấy tờ gì, xác minh bị hại thì không biết bị hại đang làm gì, ở đâu. Về án tích đã được xóa.

- Tại Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc. (Bản án có kháng cáo, kết quả cấp phúc thẩm ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm ngày 18/2/2020).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

4. Họ và tên: Phan Văn D - Sinh năm 1996; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Trịnh Thị L; có vợ: Chị Nguyễn Thị T và chưa có con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 122/2016/HS-ST ngày 15/9/2016 của Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt bị cáo 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, ra tù ngày 08/02/2018.

Về nhân thân: Tại Quyết định số 67 ngày 10/6/2015, Công an huyện Yên Khánh xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh nhau và đã chấp hành cùng ngày. Về quyết định đã được xóa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn L ; sinh năm 1988; trú tại: Số nhà 50.., phố Thiện T, phường Ninh S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T ; sinh năm 1984; trú tại: Xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L ; sinh năm 1988; trú tại: Xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 20/8/2019 Công an huyện Yên Khánh bắt quả tang tại nhà ông Phạm Văn X (sinh năm 1958, ở xóm Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh), các đối tượng Phạm Văn Đ, Đinh Văn D, Phạm Văn H2, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, số tiền 9.760.000 đồng, thu trên người các đối tượng 4.600.000 đồng, gồm (trên người Nguyễn Văn T 1.200.000 đồng, Đinh Văn D 1.600.000 đồng, Nguyễn Văn Q 1.600.000 đồng) và 02 điện thoại di động của Phạm Văn H2 và Nguyễn Văn H. Số tiền các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc là 10.660.000 đồng (vụ việc này, các đối tượng đánh bạc cùng với Phạm Văn H2 và Nguyễn Văn H đã bị khởi tố điều tra, truy tố, xét xử). Quá trình điều tra Phạm Văn H2 và Nguyễn Văn H đã đầu thú về hành vi mua bán số lô, số đề trái phép với nhau từ ngày 05/8/2019 đến ngày 14/8/2019, Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen có số thuê bao: 08372662.., đăng nhập ứng dụng Messenger tài khoản Facebook có tên "Huy Hoàng" và tài khoản Zalo có tên là "Minh Hoàng" để mua bán số lô, số đề trái phép với Phan Văn D, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, Khánh H, Yên Khánh, Ninh Bình qua Điện thoại di động Nokia số thuê bao của Dương là 08351035..; H sử dụng Messenger nhắn tin mua bán số lô, số đề với Phạm Văn H2 qua tin nhắn Messenger tài khoản Facebook của H2 là "Pham Hai" được đăng nhập trên máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s có số thuê bao: 09166339.. và Nguyễn Văn H1 qua tin nhắn Messenger tài khoản Facebook của H1 là "Hieu Nguyen" được đăng nhập trên máy điện thoại nhãn hiệu OPPO F3, vỏ màu hồng có số thuê bao: 09147102... Quá trình mua bán số lô, số đề các đối tượng quy định, hình thức chơi đề hai số, người chơi mua hai số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng tỷ lệ 01/80; đề 03 số người chơi chọn ba số bất kỳ nếu trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng tỷ lệ 01/400; lô Hà Nội là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, đọ với 27 giải nếu trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào thì trúng thưởng và được hưởng 80.000 đồng/1 điểm; Lô xiên 2 khách mua hai cặp số, mỗi cặp 02 số nếu đọ với hai số cuối của 27 giải nếu trúng được trả thưởng gấp 10 lần;

Lô xiên 3 khách mua 03 cặp số, mỗi cặp số gồm 02 số, đọ với 02 số cuối của 27 giải nếu trúng được trả thưởng gấp 40 lần; lô xiên 4, người chơi mua 04 cặp số nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng thưởng tỷ lệ 01/100; lô Ninh Bình là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng với 20.000 đồng, người chơi mua 02 số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng thưởng tỷ lệ 01/70. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số, các đối tượng sẽ đối chiếu, tính toán tiền mua, tiền trúng thưởng và thanh toán tiền cho nhau để trả thưởng cho những người chơi trúng "số lô", "số đề". Cụ thể những lần bán số lô, số đề như sau:

- **Lần thứ nhất**: Ngày 05/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 21, 32, 24, 35, 78 với mỗi số lô là 30 điểm, tổng 05 số lô là 150 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 3.450.000 đồng; số lô 24, 35, 32 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 03 số lô là 150 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 3.450.000 đồng; Đề 2 số gồm: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 với mỗi số đề là 50.000 đồng, tổng 30 số đề là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán trái phép số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 là **8.400.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô Hà Nội 35 là 30 điểm tương ứng số tiền thưởng là 2.400.000 đồng; số lô Hà Nội 35 là 50 điểm tương ứng số tiền thưởng là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H1 trúng thưởng là: **6.400.000 đồng**.

Sau khi Nguyễn Văn H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L (sinh năm 1988, ở số nhà 50.., phố Thiện T, phường Ninh S, TP Ninh Bình). Ngoài ra, H còn bán số lô, số đề cho người khác với tổng số tiền là 16.100.000 đồng. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 05/8/2019 Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là*: **14.800.000 đồng.***

- **Lần thứ hai**: Ngày 06/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô, Hà Nội gồm: 19, 91, 67, 47, 86, 69 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 06 số lô là 300 điểm, tương ứng với số tiền là 6.900.000 đồng; số lô 19, 91 với mỗi số lô là 150 điểm, tổng 02 số lô là 300 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 6.900.000 đồng; số lô Hà Nội 91 là 200 điểm, tương ứng với số tiền 4.600.000 đồng; các số đề 2 số gồm: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 với mỗi số là 100.000 đồng, tổng 10 số đề là: 1.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H đã bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn H1 là: **19.400.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì H1 đã trúng thưởng số lô Hà Nội 91, 47 mỗi số lô là 50 điểm trúng thưởng " *2 nháy*" tổng là 200 điểm tương ứng số tiền thưởng là 16.000.000 đồng; số lô 67 là 50 điểm tương ứng số tiền thưởng là 4.000.000 đồng; số lô 91 là 150 điểm trúng thưởng " *2 nháy*" tổng là 300 điểm tương ứng số tiền thưởng là 24.000.000 đồng; số lô 91 là 200 điểm trúng thưởng "*2 nháy*" tổng là 400 điểm tương ứng số tiền trúng thưởng là 32.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng là **76.000.000 đồng**. Như vậy

tổng số tiền Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **95.400.000 đồng**.

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 số lô Hà Nội 00 là 50 điểm tương ứng với số tiền là **1.150.000 đồng**. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 và Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L . Ngoài ra, H còn bán số lô, số đề cho người khác với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 06/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **96.550.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **95.400.000 đồng**.

- **Lần thứ ba**: Ngày 07/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 19, 91, 30, 48, 80 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 05 số lô là 250 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 5.750.000 đồng; số lô 90 là 100 điểm, tương ứng với số tiền là 2.300.000 đồng; Đề 2 số gồm: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 với mỗi số đề là 150.000 đồng, tổng 10 số đề là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H đã bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn H1 là: **9.550.000 đồng.**

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô 19, 30 với mỗi số lô là 50 điểm trúng "*2 nháy*" tổng là 200 điểm, tương ứng với số tiền trúng thưởng là 16.000.000 đồng; số lô 91 là 50 điểm tương ứng với số tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 trúng thưởng là **20.000.000 đồng.**

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L . Ngoài ra, H còn bán số lô, số đề cho người khác với tổng số tiền là 13.800.000 đồng. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 07/8/2019, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **29.550.000 đồng .**

- Lần thứ tư: Ngày 08/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 19, 30, 12, 79, 23 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 05 số lô là 250 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 5.750.000 đồng; Đề 2 số gồm: 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 với mỗi số đề là 50.000 đồng, tổng 10 số đề là 500.000 đồng; 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 với mỗi số đề là 200.000 đồng, tổng 10 số đề là 2.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn H1 là **8.250.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô 19, 23 với mỗi số lô 50 điểm, tổng là 100 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng; Đề 62 là 200.000 đồng tương ứng số tiền trúng thưởng là 16.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô, số đề là: **24.000.000 đồng.** Như vậy, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là **32.250.000 đồng**.

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 sô lô Hà Nội 30 là 50 điểm, tương ứng với số tiền là **1.150.000** đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

Như vậy, ngày 08/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **33.400.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **32.250.000 đồng**.

- Lần thứ năm: Ngày 09/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 29, 92, 57, 75 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 04 số lô là 200 điểm, tương ứng với tổng số tiền là 4.600.000 đồng; số lô 57, 75, 92 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 03 số lô là 150 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 3.450.000 đồng; Đề 2 số gồm: 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 với mỗi số đề là 50.000 đồng, tổng 20 số đề là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền, Nguyễn Văn H bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn H1 là: **9.050.000 đồng.**

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô 57 là 100 điểm tương ứng số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng; số đề 02 với giá 50.000 đồng tương ứng số tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 trúng thưởng là **12.000.000 đồng.** Như vậy, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là **21.050.000** đồng.

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô, số đề gồm: Số lô Hà Nội: 57, 75 với mỗi số lô là 100 điểm, tổng 02 số lô là 200 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: **4.600.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Phạm Văn H2 đã trúng thưởng số lô 57 là 100 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là **8.000.000 đồng**.

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 và Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L . Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 09/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **33.650.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **21.050.000 đồng**. Phạm Văn H2 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **12.600.000 đồng.**

- Lần thứ sáu: Ngày 10/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 57, 75, 38, 25, 39 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 05 số lô là 250 điểm, tương ứng tổng số tiền là 5.750.000 đồng; Các số đề gồm: Số đề 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 với mỗi số đề là 50.000 đồng, tổng 10 số đề là 500.000 đồng; Các số đề 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99 với mỗi số đề là 100.000 đồng, tổng 10 số đề là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 là **7.250.000 đồng.** Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Nguyễn Văn H1 không trúng thưởng.

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô Hà Nội gồm: Số lô 22, 90 với mỗi số lô là 100 điểm, tổng 02 số lô là 200 điểm, tương ứng với tổng số tiền là: 4.600.000 đồng; số đề 05 với giá là 500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H

đã bán số lô, số đề cho Phạm Văn H2 là: **5.100.000 đồng.** Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 và Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L . Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 10/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **12.350.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **7.250.000 đồng**. Phạm Văn H2 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **5.100.000 đồng.**

- **Lần thứ bẩy:** Ngày 11/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 65 là 500 điểm, tương ứng với số tiền là 11.500.000 đồng; các số lô 56, 64, 36, 30 với mỗi số lô là 100 điểm, tổng 04 số lô là 400 điểm, tương ứng tổng số tiền là 9.200.000 đồng. Tổng số tiền H đã bán số lô cho H1 là: **20.700.000 đồng.**

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Nguyễn Văn H1 đã trúng thưởng số lô 65 là 500 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là 40.000.000 đồng; số lô 36 là 100 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 trúng thưởng là: **48.000.000 đồng.** Tổng số tiền Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đánh bạc là: **68.700.000 đồng.**

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô Hà Nội gồm: 45, 73 với mỗi số lô là 100 điểm, tổng 02 số lô là 200 điểm, tương ứng với tổng số tiền là 4.600.000 đồng; số lô 65 là 50 điểm, tương ứng với số tiền là: 1.150.000 đồng; Đề 2 số: 23 là 200.000 đồng; Đề ba số 523 là 100.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H đã bán số lô, số đề cho Phạm Văn H2 là: **6.050.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Phạm Văn H2 đã trúng thưởng số lô 65 là 50 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là 4**.000.000 đồng**. Tổng số tiền Nguyễn Văn H và Phạm Văn H2 đánh bạc là: **10.050.000 đồng.**

Như vậy, ngày 11/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **78.750.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **68.700.000 đồng**. Phạm Văn H2 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **10.050.000 đồng.**

- **Lần thứ tám**: Ngày 12/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn H1 các số lô Hà Nội gồm: 17, 57, 37, 30, 65 với mỗi số lô là 50 điểm, tổng 05 số lô là 250 điểm, tương ứng với tổng số tiền là 5.750.000 đồng; Đề 2 số gồm: 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 với mỗi số đề là 50.000 đồng, tổng 30 số đề là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 là **7.250.000 đồng**. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày H1 không trúng thưởng.

+ Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô Hà Nội gồm 07, 91 với mỗi số lô là 100 điểm, tổng 02 số lô là 200 điểm, tương ứng số tiền là 4.600.000 đồng; số lô 51 là 50 điểm, tương ứng số tiền là 1.150.000 đồng; số lô xiên ba 07, 16, 91 với giá là 50 điểm, tương ứng với 500.000 đồng.Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô trái phép cho Phạm Văn H2 là: **6.250.000 đồng**. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 và Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ số lô, số đề đó cho Nguyễn Văn L . Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn L nên chưa đủ căn cứ xác định.

Như vậy, ngày 12/8/2019, Nguyễn Văn H đã đánh bạc với tổng số tiền là **13.500.000 đồng.** Nguyễn Văn H1 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **7.250.000 đồng**. Phạm Văn H2 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **6.250.000 đồng.**

- **Lần thứ chín**: Ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô Hà Nội gồm: Số lô 19 là 200 điểm, tương ứng với số tiền là: 4.600.000 đồng; số lô 33 là 100 điểm, tương ứng số tiền là: 2.300.000 đồng; Đề 2 số: 33 là 300.000 đồng; số lô xiên hai 19, 33 là 50 điểm tương ứng số tiền là 500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H bán số lô, số đề trái phép cho Phạm Văn H2 là **7.700.000 đồng**. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

Như vậy, ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn H và Phạm Văn H2 đã đánh bạc với tổng số tiền là: **7.700.000 đồng.**

- **Lần thứ 10**: Ngày 14/8/2019, Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn H2 các số lô Hà Nội gồm: 30, 32, 23 với mỗi số lô là 200 điểm, tổng 03 số lô là 600 điểm, tương ứng với số tiền là **13.800.000 đồng**.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, Phạm Văn H2 không trúng thưởng.

+ Sau khi bán số lô trái phép cho Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H đã chuyển toàn bộ các số lô trên lại cho Phan Văn D (sinh năm 1996, ở xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh).

Như vậy, ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn H, Phạm Văn H2 và Phan Văn D đã đánh bạc với tổng số tiền là **13.800.000 đồng.**

Xử lý tài sản, vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ 04 chiếc điện thoại di động các loại của các bị cáo là vật chứng của vụ án, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh quản lý theo quy định của pháp luật.

Về số tiền sử dụng đánh bạc các đối tượng đã thanh toán hết cho nhau, Phạm Văn H2 còn nợ Nguyễn Văn H 21.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2, Phan Văn D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSK, ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Văn H2, Phan Văn D về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố về tội đánh bạc là đúng người đúng tội.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2 và Phan Văn D phạm tội " Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1. Riêng bị cáo H1 áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H2 và Phan Văn D . Bị cáo H2 áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 và bị cáo D áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 với mức án từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 09/10/2019). Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt tù của Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 tháng tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án từ 42 tháng đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/10/2019 và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Phạm Văn H2 với mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt tù của Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, đã tuyên phạt bị cáo Phạm Văn H2 06 tháng tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo H2 chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Phan Văn D với mức án từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập từ 5% -10% của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phan Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 04 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc sim điện thoại di động được lắp theo máy gồm: Số thuê bao số 0837266262; 0835103555; 0916633928; 0914710236 là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng.

- Buộc các bị cáo phải nộp để sung ngân sách nhà nước tổng là 334.050.000 đồng, cụ thể gồm: H phải nộp lại là 100.850.000 đồng; H1 phải nộp lại là 186.400.000 đồng; H2 phải nộp lại là 33.000.000 đồng; D phải nộp lại là 13.800.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đều nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bản thân các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện do vậy là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H1 và Phan Văn D đúng như nội dung của bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2 và Phan Văn D đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi "số lô", "số đề" trái phép được thua bằng tiền cụ thể:

- Từ ngày 05/8/2019 đến ngày 12/8/2019 H đã bán các số lô, số đề cho H1 với tổng tiền là 89.850.000 đồng và tổng số tiền H1 đã trúng thưởng là 186.400.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng thưởng giữa H và H1 là 276.250.000 đồng, số tiền này H và H1 đã thanh toán cho nhau. Do vậy nay cần buộc H phải nộp lại số tiền bán số lô, số đề cho H1 là 89.850.000 đồng và H1 phải nộp lại số tiền trúng thưởng là 186.400.000 đồng.

- Từ ngày 06/8/2019 đến ngày 14/8/2019 H đã bán các số lô, số đề cho H2 với tổng tiền là 45.800.000 đồng và tổng số tiền H2 đã trúng thưởng là 12.000.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng thưởng giữa H và H2 là 57.800.000 đồng. Trong đó H2 đã thanh toán cho H 12.000.000 đồng tiền mặt và đối trừ đi số tiền mua số lô, số đề với H thì H2 còn nợ lại H số tiền 21.000.000 đồng và được H thanh toán 12.000.000 đồng tiền trúng thưởng. Trong số tiền 45.800.000 đồng là khoản tiền đã bán số lô, số đề cho H2 thì có số tiền 13.800.000 đồng của ngày 14/8/2019 sau khi bán thì H đã chuyển lại cho D các số lô, số đề với số tiền này và D không trúng thưởng, H và D đã thanh toán cho nhau. Do vậy nay cần buộc H phải nộp lại số tiền bán số lô, số đề cho H2 sau khi đối trừ còn lại là 11.000.000 đồng, H2 phải nộp lại số tiền còn nợ và tiền trúng thưởng là 33.000.000 đồng và D phải nộp lại số tiền là 13.800.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo phải nộp để sung ngân sách nhà nước là 334.050.000 đồng, cụ thể gồm: H phải nộp lại là 100.850.000 đồng; H1 phải nộp lại là 186.400.000 đồng; H2 phải nộp lại là 33.000.000 đồng; D phải nộp lại là 13.800.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc, bằng hình thức mua bán các cặp số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Căn cứ vào hành vi và số tiền mà bị cáo H, H1 đã thực hiện để đánh bạc, từ ngày 05/8/2019 đến ngày 12/8/2019, số tiền đánh bạc lần thấp nhất là 7.250.000 đồng và lần cao nhất là 95.400.000 đồng, do vậy thành vi của bị cáo H, H1 đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và bị cáo H, H1 phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H1 thêm tình tiết là tái phạm theo điển h Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H2, D đã thực hiện hành vi đánh bạc, từ ngày 09/8/2019 đến ngày 14/8/2019 thì hành vi của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo D phải chịu tình tiết tăng nặng là tiết là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được bộ luật hình sự bảo vệ mà gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cho mỗi bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Trong vụ án này đối với bị cáo H là chủ lô đề đã bán các cặp số lô, số đề trái phép và tự trả thưởng với số tiền đánh bạc trong 10 ngày là 320.250.000 đồng, nên giữ vai trò chính trong vụ án, còn đối với H1 đã mua và trúng thưởng các cặp số lô, số đề trái phép của H với số tiền 276.250.000 đồng, bản thân H1 lại có hai tình tiết tăng nặng, nên về trách nhiệm hình sự của H1 phải chịu ngang bằng với H là phù hợp.

Đối với H2 đã tham gia đánh bạc và bị truy tố là 06 lần với số tiền 43.500.000 đồng, D đánh bạc một lần với số tiền 13.800.000 đồng nên về trách nhiệm hình sự của H2 là thấp so với H, H1 và cao hơn bị cáo D là phù hợp với hành vi của mỗi bị cáo.

Bị cáo H khai rằng sau khi bán các số lô, số đề cho H1 và H2 từ ngày 05/8/2019 đến ngày 13/8/2019 sau đó H chuyển lại tàn bộ cho Nguyễn Văn L , ở phường Ninh S, thành phố Ninh Bình, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập xác minh nhưng L không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ xử lý. D khai nhận sau khi nhận số lô, số đề do H chuyển thì D đã chuyển cho một người đàn ông không xác định được địa chỉ nên không có căn cứ xử lý, ngoài việc bán các số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2 thì Nguyễn Văn H còn bán cho những người không quen biết, không xác định được nên không xử lý.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Riêng đối với bị cáo H đã thực hiện hành vi đánh bạc 10 lần, H1 08 lần và H2 đánh bạc 06 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H1 và D phải chịu tình tiết là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H, H1, H2 và D đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo H, H1 có đơn xin đầu thú nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo H1, D đều đang có một tiền án, bị cáo H, không có tiền án, tiền sự, Bị cáo H2 có hai tiền sự và về án tích đã được xóa.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đối với bị cáo H là chủ lô đề, là người giữ vai trò đầu, phạm tội nhiều lần, có một tình tiết giảm nhẹ và một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo H1 phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội nhiều lần, có một tình tiết giảm nhẹ và hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo H2 phạm tội nhiều lần, có một tình tiết giảm nhẹ và một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo D có một tiền án về ma túy và có một tình tiết giảm nhẹ, một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song bản thân bị cáo tham gia đánh bạc một lần với số tiền đánh bạc không lớn, phạm tội ít nghiêm trọng, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên xét về hành vi thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập, cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Văn H2, trong hai ngày 06/8/2019 và 08/8/2019, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân H2 chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc, do vậy Công an huyện Yên Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Về 04 chiếc điện thoại di động thu giữ gồm: Của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; của Nguyễn Văn H1 01 điện thoại di động OPPO F3 vỏ màu hồng; của Phạm Văn H2 01 điện thoại OPPO A3s vỏ màu đỏ; của Phan Văn D 01 điện thoại Nokia 105 vỏ màu xanh. Đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 chiếc sim điện thoại di động được lắp theo máy gồm có: Số thuê bao số 0837266262 được lắp trong điện thoại di động Iphone X màu đen; số thuê bao số 0835103555 được lắp trong điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh; số thuê bao số 0916633928 được lắp trong điện thoại di động OPPO A3s vỏ màu đỏ; số thuê bao số 0914710236 được lắp trong điện thoại di động OPPO F3 vỏ màu hồng, là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền đánh bạc nay cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước số tiền là 334.050.000 đồng, cụ thể gồm: H phải nộp lại là 100.850.000 đồng; H1 phải nộp lại là 186.400.000 đồng; H2 phải nộp lại là 33.000.000 đồng; D phải nộp lại là 13.800.000 đồng.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2 và Phan Văn D phạm tội " Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1. Riêng bị cáo H1 áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H2 và Phan Văn D. Bị cáo H2 áp dụng thêm điểm g

khoản 1 Điều 52 và bị cáo D áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/10/2019. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt tù của Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) tháng tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019, phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/10/2019 và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H1 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/10/2019. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Phạm Văn H2 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt tù của Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, đã tuyên phạt bị cáo Phạm Văn H2 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019, phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo Phạm Văn H2 chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ đi 06 ngày tạm giữ, từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/8/2019. Phạt bổ sung 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Phan Văn D 21 (hai mốt) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5 % của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Phan Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động thu giữ gồm: Của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; của Nguyễn Văn H1 01 điện thoại di động OPPO F3 vỏ màu hồng; của Phạm Văn H2 01 điện thoại OPPO A3s vỏ màu đỏ; của Phan Văn D 01 điện thoại Nokia 105 vỏ màu xanh là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội (được niêm phong trong 04 phong bì).

- Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc sim điện thoại di động được lắp theo máy gồm: Số thuê bao số 0837266262 được lắp trong điện thoại di động Iphone X màu đen; số thuê bao số 0835103555 được lắp trong điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh; số thuê bao số 0916633928 được lắp trong điện thoại di động OPPO A3s vỏ màu đỏ; số thuê bao số 0914710236 được lắp trong điện thoại di động OPPO F3 vỏ màu hồng, là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng.

- Buộc các bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách nhà nước số tiền là 334.050.000 đồng, cụ thể gồm: Nguyễn Văn H phải nộp lại là 100.850.000 đồng (một trăm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn H1 phải nộp lại là 186.400.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng); Phạm Văn H2 phải nộp lại là 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng); Phan Văn D phải nộp lại là 13.800.000 đồng (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2020 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H2 và Phan Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Các bị cáo; Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.